

Số: /KH-UBND Xã Nguyễn Bình Khiêm, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã Nguyễn Bình Khiêm

Căn cứ Kế hoạch số 49 /KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026; Thông báo số 02-TB/BCĐ, ngày 19/3/2026 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố; Công văn số 2920/VP-VX ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Bình Khiêm xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, bảo đảm thống nhất về mục tiêu, nội dung và lộ trình triển khai; Kế hoạch số 49 /KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND thành phố Hải Phòng và các văn bản có liên quan bảo đảm thống nhất về mục tiêu, nội dung và lộ trình triển khai.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU; qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ phát triển phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước hiện thực hóa mục tiêu xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai đồng bộ và thống nhất các nhiệm vụ trên địa bàn xã; Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với các ban, ngành, đoàn thể để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch của Trung ương, thành phố và Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng thời phù hợp với các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã và điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm hiệu quả trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy các kết quả đã đạt được, tạo chuyển biến rõ nét và đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn chặt với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực, phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1.1. Tiếp tục tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP; Nghị quyết số 11/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên Đài truyền thanh, Cổng thông tin điện tử xã, mạng xã hội như zalo, facebook, Fanpage...

1.2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ theo hướng “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”; Kế hoạch cần phân công phòng, ban, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp cho từng nhiệm vụ và cần cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm để theo dõi và đánh giá hiệu quả triển khai. Người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Rà soát tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, phân đấu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo phòng, ban, đơn vị.

1.3. Tiếp tục tham gia chương trình học tập trên nền tảng số, góp phần hình

thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

1.4. Tham gia các phong trào thi đua do thành phố triển khai về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP; Nghị quyết số 11/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân; có thành tích trong chuyên đổi số; khuyến khích phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phát minh, sáng chế nâng cao hiệu quả công tác và năng suất lao động.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Triển khai thực hiện cơ chế chính sách của thành phố và xây dựng chương trình/kế hoạch thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

2.2. Xây dựng, cập nhật và tổ chức triển khai kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã phù hợp với chiến lược phát triển của thành phố.

2.3. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.4. Bố trí, lồng ghép nguồn lực ngân sách cho các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa.

2.5. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã tích cực ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

3.1. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển công nghệ và chuyển đổi số của thành phố; xây dựng, cập nhật các chương trình chuyển đổi số theo lộ trình trung và dài hạn.

3.2. Xây dựng, triển khai các nội dung phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy các chương trình, dự án đổi mới sáng tạo trong khu vực công và doanh nghiệp.

3.3. Phối hợp với các doanh nghiệp phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, Internet, dữ liệu và năng lượng phục vụ chuyển đổi số và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, dùng chung các nền tảng số liên thông, thống nhất; phát triển hạ tầng tiện ích số, hạ tầng viễn thông băng rộng, 5G, hướng tới

các thể hệ tiếp theo phủ sóng trên địa bàn xã.

3.4. Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là khu công nghiệp theo hướng thông minh; khai thác, kết nối, chia sẻ hiệu quả các cơ sở dữ liệu; thúc đẩy mở dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong quản lý nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

3.5. Triển khai kế hoạch phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hành chính công; thúc đẩy ứng dụng AI nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý, hướng tới hình thành xã hội số thông minh.

3.6. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường kiểm tra, giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn thông tin “Make in Viet Nam”; tham gia diễn tập bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin do thành phố tổ chức.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Triển khai các nội dung trọng tâm về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng nhân lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.2. Xác định nhu cầu nhân lực theo từng lĩnh vực; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu nhân lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, dự báo và đào tạo.

4.3. Tăng cường tổ chức, cử cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã, thành viên các Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; Tuyên truyền, phổ biến triển khai phong trào “học tập số”, “Bình dân học vụ số” do thành phố tổ chức nhằm phổ cập tri thức số cho người dân.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

5.1. Thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển Chính phủ số, Chính quyền điện tử. Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và kết quả cải cách hành chính, chuyển đổi số của xã.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong trong chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định; thực hiện quản trị, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bảo đảm liên thông, đồng bộ, an toàn thông tin

5.3. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là dịch

vụ công trực tuyến toàn trình; triển khai các nền tảng số an toàn, tiện ích, cá nhân hóa dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; phổ cập các dịch vụ số thiết yếu, tăng cường giải pháp bảo vệ người dân trên không gian mạng, xây dựng niềm tin số.

5.4. Sử dụng các nền tảng số, hạ tầng dùng chung, tích hợp, liên thông các cơ sở dữ liệu. hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, xác thực điện tử, chữ ký số; sử dụng các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số.

5.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực: du lịch, di sản văn hóa, nông nghiệp. Triển khai sử dụng các hệ thống, nền tảng số phục vụ giám sát môi trường, tài nguyên, giao thông, ứng phó biến đổi khí hậu theo hướng dẫn của thành phố.

5.6. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng; phối hợp giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện ngăn chặn tội phạm mạng, các hành vi lợi dụng không gian mạng góp phần bảo đảm an toàn, an ninh trên không gian mạng.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

6.1. Triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã thực hiện chuyển đổi số, đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh; thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm sáng tạo, tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ số, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và quản trị.

6.2. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, tham gia xây dựng và vận hành hạ tầng số phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

6.2. Triển khai thử nghiệm đối với mô hình kinh doanh mới; thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp công nghệ, gắn với các chương trình

6.3. Thúc đẩy tiêu dùng số và kỹ năng số cho người dân, tạo lập niềm tin số; công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia giải quyết; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ và phát triển công nghệ.

7. Tăng cường hợp tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

7.1. Tăng cường liên kết, chia sẻ kinh nghiệm về đào tạo nhân lực, xây dựng và khai thác hạ tầng, nền tảng số dùng chung; phối hợp triển khai các dự án chung, nhất là trong lĩnh vực hạ tầng số, logistics, liên kết chuỗi giá trị và đổi mới sáng tạo.

7.2. Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ đầu tư, sản xuất, đặt trụ sở trong khu công nghiệp trên địa bàn xã, gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7.3. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức của xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo, chương trình trao đổi kinh nghiệm về khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do thành phố và các cơ quan chuyên môn tổ chức; từng bước tiếp cận, học tập các mô hình, giải pháp phù hợp để vận dụng vào thực tiễn quản lý, điều hành tại xã.

7.4. Chủ động tham gia các hoạt động, diễn đàn, sự kiện về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số do thành phố tổ chức; thông qua đó tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tiếp cận các giải pháp, mô hình mới phục vụ triển khai nhiệm vụ tại địa phương.

7.5. Khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã tham gia các hoạt động hợp tác, liên kết với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; tạo điều kiện để tiếp nhận, áp dụng các giải pháp công nghệ phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế – xã hội của xã.

Ủy ban nhân dân xã xác định các nhiệm vụ cụ thể về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong năm 2026 và phân công cho các cơ quan, đơn vị tại Phụ lục I và II kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 05/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị khẩn trương rà soát, điều chỉnh, bổ sung, triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Nguyên Chính

Phụ lục 1

Bổ sung, điều chỉnh, cập nhật và phân công theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu
(Kèm theo Kế hoạch số.....KH-UBND, ngày.....tháng.....năm 2026)

STT	Tên chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Ghi chú
	Về chuyển đổi số			
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức xã có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	
2	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy việc xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ để giải quyết công việc.	100%	Văn phòng HĐND và UBND xã	
3	Tỷ lệ quy trình nghiệp vụ nền tảng (lõi) của UBND xã được tái cấu trúc, chuẩn hoá, số hoá và được đưa lên môi trường số.	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
4	Tỷ lệ TTHC cung cấp DVCTT toàn trình trên tổng số TTHC đặc thù của thành phố.	≥80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
5	Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước.	≥80%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
6	Tỷ lệ TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp xã.	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
7	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.	100%	Phòng Văn hóa - Xã hội	
8	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của địa phương được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản <i>(nếu có)</i>	50%	Phòng Văn hóa - Xã hội	
9	Tỷ lệ TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
10	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	95%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	

Phụ lục 2

Điều chỉnh, bổ sung, cập nhật và phân công thực hiện các nhiệm vụ
(Kèm theo Kế hoạch số.....KH-UBND, ngày.....tháng.....năm 2026)

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã về phát triển KHCN, ĐMST và CDS					
1	Xây dựng tin bài chuyên biệt tuyên truyền về KHCN, ĐMST và CDS trên hệ thống phát thanh và mạng xã hội	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công		Bài viết, tin	Thường xuyên
2	Phân đấu bố trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong cơ quan, đơn vị nhà nước.	Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Văn hóa - Xã hội		Có tỷ lệ cụ thể	Thường xuyên
3	Xây dựng chương trình/kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số”, “bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về KHCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Chương trình/Kế hoạch	Thường xuyên
4	Tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, về KHCN, ĐMST và CDS với hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú (hội nghị, tài liệu, video, cuộc thi...) để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển KHCN, ĐMST, CDS trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội.	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Chương trình/Kế hoạch	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
II	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS					
1	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị		Báo cáo	Thường xuyên
2	Bố trí kinh phí dành cho hoạt động KHCN, ĐMST và CDS đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phân đầu đạt 3% tổng chi ngân sách xã	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
3	Hướng dẫn và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu trên địa bàn xã	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên
4 (Nhiệm vụ bổ sung, điều chỉnh)	Chủ động rà soát, nâng cấp và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số cấp xã: (1) đường truyền và kết nối mạng ổn định, chữ ký số cá nhân; (2) trang bị máy tính cấu hình tối thiểu và thiết bị làm việc thiết yếu chủ động rà soát bố trí kinh phí để nâng cấp, thay thế hoặc bổ sung trang thiết bị CNTT đã xuống cấp; (3) bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc; (4) Rà soát, nâng cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Các đơn vị liên quan	Văn bản/Báo cáo	Quý II/2026
5 (Nhiệm vụ bổ sung)	Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ cấp đầy đủ chứng thư số cho lãnh đạo và cán bộ chuyên môn của UBND xã	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	Quý II/2026

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6 (Nhiệm vụ bổ sung, điều chỉnh)	(1) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; ưu tiên cắt giảm nhóm thủ tục hành chính yêu cầu xác nhận hoặc xin xác nhận, nhóm thủ tục yêu cầu thông báo hoặc báo cáo; (2) Số hoá đầy đủ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu và phục vụ tái sử dụng thông tin; (3) Thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ cung cấp thông tin một lần; tổ chức kiểm tra, giám sát trên môi trường số; kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; (4) Bố trí trụ sở, trang thiết bị đầu cuối, hạ tầng mạng, phân công lãnh đạo, nhân lực; bố trí đủ nhân sự cho việc giải quyết TTHC ở cấp xã đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc thực tế trên địa bàn	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Các đơn vị liên quan	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
III	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS					
1	Khuyến khích, tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ trong quản lý, dạy học và hoạt động	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Các đề tài, sáng kiến, mô hình đổi mới được	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	giáo dục.				triển khai	
2 (Nhiệm vụ điều chỉnh)	Chủ động rà soát, cử cán bộ phụ trách về chuyển đổi số và an toàn thông tin tham gia các lớp đào tạo, tập huấn; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn triển khai 100% trên Nền tảng Bình dân học vụ số quốc gia, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, giảm chi phí, đồng thời tạo thuận lợi, không làm gián đoạn công tác của người học.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Kế hoạch/ Văn bản/ Báo cáo	Thường xuyên
3 (Nhiệm vụ bổ sung)	Theo phạm vi quản lý bảo đảm nhân lực phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật; thực hiện bồi dưỡng, cập nhật kiến thức KHCN, ĐMST, kỹ năng, công nghệ số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gắn với vị trí việc làm; củng cố mô hình vận hành và điều kiện bảo đảm hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, đáp ứng yêu cầu phục vụ liên tục, thông suốt, không gián đoạn trong môi trường số.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch/ Văn bản/ Báo cáo	Thường xuyên
IV	Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh					
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc các sản phẩm công nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan cho các sản phẩm trên địa	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	bàn xã.					
2	Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp về CDS, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc để tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, tạo môi trường sản xuất kinh doanh minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển thương mại, thị trường xuất, nhập khẩu.	Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
3	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng.	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm
4 (Nhiệm vụ bổ sung)	Quán triệt nguyên tắc "An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số". Chủ động triển khai đầy đủ giải pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ ngay từ khâu thiết kế, đầu tư, vận hành; ưu tiên các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ thủ tục hành chính và hệ thống dữ liệu lõi.	Trưởng Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Công an xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
5 (Nhiệm vụ bổ sung)	Phối hợp với các cơ quan liên quan để tổ chức thẩm định, phê duyệt cấp độ đối với toàn bộ các hệ thống thông tin trọng yếu do xã trực tiếp quản lý, vận hành. Đối với hạ tầng và các hệ thống thông tin đang xây dựng hoặc sẽ triển khai trong thời gian tới, yêu cầu bắt buộc phải thực hiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức. Đối với các hệ thống thông tin và hạ tầng hiện đang sử dụng, cần	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Công an thành phố, Công an xã	Văn bản/Báo cáo	Tháng 4/2026

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	khẩn trương rà soát, đánh giá và thực hiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo đúng quy định.					
6 (Nhiệm vụ bổ sung)	Thực hiện báo cáo về sự cố trong vòng 24 giờ nếu xảy ra và tuân theo sự điều phối ứng phó sự cố của lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng Bộ Công an theo quy định.	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
7 (Nhiệm vụ bổ sung)	Triển khai tổng thể các giải pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu cho các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý.	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	Tháng 4/2026
8 (Nhiệm vụ bổ sung)	Triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin "4 lớp" gồm: (1) Lực lượng tại chỗ chịu trách nhiệm vận hành, giám sát và ứng cứu ban đầu khi sự cố xảy ra. (2) Hệ thống hoặc dịch vụ giám sát 24/7, giúp phát hiện sớm các nguy cơ. (3) Đơn vị độc lập thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ để đảm bảo khách quan và minh bạch. (4) Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát an ninh mạng quốc gia, bảo đảm sự phối hợp liên thông trên phạm vi toàn quốc (trừ các hệ thống thông tin quân sự, quốc phòng, cơ yếu).	Trưởng Công an xã	Công an xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	Tháng 4/2026
9 (Nhiệm vụ bổ sung)	Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu. Chịu trách nhiệm trực tiếp và	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Công an xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	toàn diện nếu để xảy ra sự cố an ninh mạng nghiêm trọng, đặc biệt là lộ, lọt bí mật nhà nước do yếu tố chủ quan, thiếu trách nhiệm hoặc không tuân thủ quy định. Đưa kết quả đánh giá chỉ số bảo đảm an ninh mạng của các cơ quan, tổ chức vào tiêu chí đánh giá tín nhiệm, năng lực của cán bộ, nhất là đối với người đứng đầu, để phục vụ công tác xếp loại hàng năm. Triển khai chương trình đánh giá tín nhiệm mạng đối với các tổ chức, cá nhân có ảnh hưởng trên không gian mạng nhằm củng cố lòng tin số của người dân trong quá trình hoạt động, tương tác và làm việc trên không gian mạng.					
V	Về tài chính, kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS					
1 (Nhiệm vụ bổ sung)	Triển khai thực chất và giải ngân theo đúng tiến độ công việc, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến mục tiêu, tiến độ chung của Nghị quyết số 57- NQ/TW.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	12/2026
2 (Nhiệm vụ bổ sung)	Đăng ký kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động của mình theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	12/2026
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp					
1	Thúc đẩy mạnh mẽ, giải pháp kích thích kinh tế số trong nông nghiệp và phát triển	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan,	Báo cáo	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nông thôn; đưa thương mại điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của địa phương.			đơn vị		
9 (Nhiệm vụ bổ sung)	Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu. Chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện nếu để xảy ra sự cố an ninh mạng nghiêm trọng, đặc biệt là lộ, lọt bí mật nhà nước do yếu tố chủ quan, thiếu trách nhiệm hoặc không tuân thủ quy định. Đưa kết quả đánh giá chỉ số bảo đảm an ninh mạng của các cơ quan, tổ chức vào tiêu chí đánh giá tín nhiệm, năng lực của cán bộ, nhất là đối với người đứng đầu, để phục vụ công tác xếp loại hàng năm. Triển khai chương trình đánh giá tín nhiệm mạng đối với các tổ chức, cá nhân có ảnh hưởng trên không gian mạng nhằm củng cố lòng tin số của người dân trong quá trình hoạt động, tương tác và làm việc trên không gian mạng.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Công an xã	Văn bản/Báo cáo	Thường xuyên
V	Về tài chính, kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS					
1 (Nhiệm vụ bổ sung)	Triển khai thực chất và giải ngân theo đúng tiến độ công việc, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến mục tiêu, tiến độ chung của Nghị quyết số 57- NQ/TW.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	12/2026

STT	Nội dung công việc	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2 (Nhiệm vụ bổ sung)	Đăng ký kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động của mình theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Văn bản/Báo cáo	12/2026
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp					
1	Thúc đẩy mạnh mẽ, giải pháp kích thích kinh tế số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn; đưa thương mại điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của địa phương.	Trưởng phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị	Báo cáo	Hàng năm